ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 222 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 31 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Pói, trú tại thôn Trại Nhạn, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn *(lần hai)*

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 30 tháng 5 năm 2025 của bà Trần Thị Pói, trú tại thôn Trại Nhạn, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Theo Báo cáo số 128/BC-TTr ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Pói, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Bà Trần Thị Pói có đơn đề ngày 30/5/2025 gửi Chủ tịch UBND tỉnh và tại buổi làm việc ngày 11/7/2025 với Thanh tra tỉnh để làm rõ nội dung đơn, bà Pói khiếu nại Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Pói (lần đầu) vì đã bác khiếu nại của bà Pói; bà Pói yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 theo loại đất trồng cây lâu năm.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Pói cho rằng diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 của gia đình bà bị ảnh hưởng bởi Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn có nguồn gốc là đất nhận giao khoán của Nông trường Hữu Lũng. Theo Giấy chứng nhận giao khoán ngày 02/6/2000 của Nông trường Hữu Lũng, loại đất giao khoán là đất trồng cây lâu năm; do đó, bà yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 theo loại đất trồng cây lâu năm.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng

Tại Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 15/5/2025, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng kết luận: Bà Trần Thị Pói khiếu nại Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về phê duyệt phương án

bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, đợt 2, giai đoạn I *(danh sách kèm theo bà Trần Thị Pói có số thứ tự 30)* về việc xác định loại đất để tính bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 là đất rừng sản xuất là chưa đảm bảo, là khiếu nại sai và quyết định giữa nguyên phương án bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình bà Pói tại Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 của UBND huyện Hữu Lũng.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

Hồ sơ, tài liệu thu thập được thể hiện: Ngày 02/8/1998, Nông trường Hữu Lũng có Tờ trình số 12/TT-NT gửi Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc xin hợp pháp hóa đất đang sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Đội 1, Nông trường Hữu Lũng thuộc địa bàn xã Hồ Sơn. Ngày 15/10/1998, UBND huyện Hữu Lũng có Tờ trình số 244/TT-UB-ĐC trình UBND tỉnh, Sở Địa chính (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) về việc hợp thức hóa đất đang sử dụng và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nông trường Hữu Lũng. Xét đề nghị của Sở Địa chính tại Tờ trình số 938/TT-ĐC ngày 24/12/1998, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 29/QĐ-UB ngày 07/01/1999 về việc giao quyền và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nông trường Hữu Lũng; tại Điều 1 của Quyết định thể hiện: "*Điều 1: Giao quyền và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nông trường Hữu Lũng: 2.127.360,0m^2 (hai triệu một trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi mét vuông), trong đó: Đất nông nghiệp: 1.857.360,0m^2, Đất lâm nghiệp: 270.000,0m^2, địa điểm tại xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, ranh gới khu đất được xác định theo đường viền đỏ trên sơ đồ tỷ lệ 1/10.000 do Nông trường trích lục ngày 02/8/1998* ".

Thực hiện Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 04/8/2006 của UBND tỉnh về việc giải thể Nông trường Hữu Lũng và Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án giải thể Nông trường Hữu Lũng; ngày 24/6/2007 Ban Thanh lý tài sản Nông trường Hữu Lũng có Tờ trình số 03/TTr-BTLTSNT, đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất Nông trường Hữu Lũng đã giải thể giao cho UBND huyện Hữu Lũng quản lý, sử dụng theo quy hoạch.

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tại Tờ trình số 350/TTr-TNMT ngày 27/11/2007, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 05/12/2007 về việc thu hồi đất Nông trường Hữu Lũng (đã giải thể) giao cho Uỷ ban nhân dân huyện Hữu Lũng quản lý theo quy hoạch; tại khoản 1 Điều 1 Quyết định thể hiện: "*Điều 1. Thu hồi 8.078.698,0m^2 (Tám triệu không trăm bẩy mươi tám nghìn sáu trăm chín mươi tám phẩy không mét vuông) đất của Nông trường Hữu Lũng (đã giải thể) tại các xã: Hồ Sơn, Đồng Tân, Sơn Hà, Minh Hoà, Minh Sơn và thị trấn Hữu Lũng giao cho UBND huyện Hữu Lũng quản lý theo quy hoạch. Cụ thể: 1. Diện tích đất tại xã Hồ Sơn: 2.709.000,0m^2, trong đó: 1.1. Đất Nông*

trường Hữu Lũng đang quản lý: 784.000,0m^2, gồm: diện tích đất ở: 215.900,0m^2, diện tích đất trồng cây lâu năm: 556.100,0m^2, diện tích đất trồng cây hàng năm: 12.000,0m^2; 1.2. Đất Nông trường Hữu Lũng bị lấn chiếm: 1.925.000,0m^2, gồm: diện tích đất ở: 83.525,0m^2, diện tích đất trồng cây lâu năm: 508.884,0m^2, diện tích đất trồng cây hàng năm: 25.136,0m^2, diện tích đất trồng rừng sản xuất: 1.307.455,0m^2 ....Vị trí, ranh giới các khu đất thu hồi và giao được xác định theo bản đồ trích đo địa chính khu đất tỷ lệ 1/5.000 và 1/2.000 do Trung tâm dịch vụ kỹ thuật thuộc Công ty đo đạc ảnh địa hình Hà Nội lập tháng 6/2007; được UBND các xã Hồ Sơn… xác nhận ngày 30/6/2007 (kèm theo Quyết định này)".

Kiểm tra, đối chiếu với hồ sơ địa chính, cho thấy:

Diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 thuộc một phần thửa đất số 117a, có tổng diện tích 74.680,0m^2, Tờ bản đồ địa chính số 57, xã Hồ Sơn đo vẽ năm 1996 (diện tích đo bao tỷ lệ 1/5.000), loại đất "đất nông trường"; Sổ mục kê kèm theo Bản đồ địa chính thể hiện (trang 127, quyển số 02), thửa đất số 117a không ghi chủ sử dụng đất, thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSD đất), loại đất: LN (Đất trồng cây lâu năm).

Diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 thuộc một phần thửa đất số 95 thuộc Bản trích đo địa chính khu đất tại xã Hồ Sơn kèm theo Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 05/12/2007, có tổng diện tích 329.444,0m^2, ký hiệu loại đất: RST (Đất rừng sản xuất).

Qua xem xét cho thấy:

- Khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 (quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng), quy định: "*1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam mà có Giấy chứng nhận hoặc có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp.*".

Hộ gia đình bà Pói chưa được cấp Giấy CNQSD đất đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24.

Giấy Chứng nhận giao khoán quyền sử dụng đất số 046TK1

GKQSDĐ/NTHL ngày 02/6/2000 không phải là một trong các giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật Đất đai năm 2013, Điều 20, Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều, khoản của Luật Đất đai; do đó hộ gia đình bà Pói không đủ điều kiện để được cấp Giấy CNQSD đất đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng mảnh trích đo TĐ24.

Như vậy, hộ gia đình bà Pói không đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; việc UBND huyện Hữu Lũng không bồi thường về đất cho hộ gia đình bà Pói là đúng quy định.

Quá trình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án, xét báo cáo, đề nghị của UBND huyện Hữu Lũng và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 45/BC-STNMT ngày 25/01/2024; tại Thông báo số 59/TB-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh[1], UBND tỉnh đã đồng ý áp dụng cơ chế hỗ trợ khác đối với các trường hợp: "...*(ii) Đất có nguồn gốc nông trường, lâm trường trả về địa phương, hiện nay các hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp quản lý, sử dụng vào mục đích sản xuất nông lâm nghiệp, tương tự như các trường hợp đã được Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn đồng ý tại các Thông báo số 647/TB-UBND ngày 24/11/2022; số 687/TB-UBND ngày 26/12/2022; số 65/TB-UBND ngày 16/02/2023; số 100/TB-UBND ngày 13/3/2023 và các văn bản chỉ đạo khác của UBND tỉnh liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh*.".

Diện tích đất hộ gia đình bà Pói quản lý, sử dụng có nguồn gốc là đất của Nông trường Hữu Lũng. Do đó thuộc trường hợp được hỗ trợ khác theo Thông báo số 59/TB-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh, theo đó được hỗ trợ tương tự như các trường hợp đã được Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn đồng ý tại Thông báo số 687/TB-UBND ngày 26/12/2022[2]. Như vậy, việc UBND huyện Hữu Lũng quyết định phê duyệt hỗ trợ về đất đối với hộ gia đình bà Pói tại Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 25/3/2024 là đảm bảo quy định.

- Khoản 3 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 quy định: "*Điều 11. Căn cứ để xác định loại đất. Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây:...3. Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với trường hợp chưa được cấp Giấy chứng*

---

[1] Thông báo Kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề xem xét giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn và dự án Cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Thông báo Kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề đánh giá tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm và xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn các huyện, thành phố (kỳ tháng 11/2022), *theo đó đã đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hữu Lũng về hỗ trợ khác đối với diện tích đất có nguồn gốc là đất của Nông trường Hữu Lũng (đã giải thể) hiện nay các hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp quản lý, sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp; giá trị hỗ trợ bằng tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp theo cơ chế, chính sách quy định hiện hành. Diện tích được tính hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129, Luật Đất đai (tại trang 8 và trang 9 của Thông báo).*

nhận quy định tại khoản 1 Điều này...".

Diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 có nguồn gốc là đất của Nông trường Hữu Lũng. Sau khi Nông trường Hữu Lũng giải thể, đã được UBND tỉnh quyết định thu hồi, giao UBND huyện Hữu Lũng quản lý tại Quyết định số 2278/QĐ-UBND ngày 05/12/2007; theo đó diện tích đất trên là loại đất rừng sản xuất.

Hộ gia đình bà Pói chưa được cấp Giấy CNQSD đất đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24. Do đó, việc UBND huyện Hữu Lũng quyết định phê duyệt hỗ trợ đối với hộ bà Pói theo loại đất rừng sản xuất là đúng quy định. Việc bà Pói khiếu nại yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 theo loại đất trồng cây lâu năm, là khiếu nại sai. Việc bà Pói cho rằng, theo Giấy chứng nhận giao khoán ngày 02/6/2000 của Nông trường Hữu Lũng thì loại đất được giao khoán đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 là đất trồng cây lâu năm để yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ đối với các diện tích đất trên theo loại đất trồng cây lâu năm, là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 13/01/2026, bà Trần Thị Pói đã được Chánh Thanh tra tỉnh thông báo về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và ý kiến giải thích, làm rõ của các thành phần tham dự đối thoại; tuy nhiên, bà Trần Thị Pói không đồng ý với kết quả thẩm tra xác minh nội dung khiếu nại nhưng không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ để khiếu nại ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại.

V. Kết luận

- Nội dung bà Trần Thị Pói khiếu nại yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.364,2m^2 đất thuộc thửa số 130 và diện tích 238,6m^2 đất thuộc thửa số 157, cùng thuộc Mảnh trích đo TĐ24 theo loại đất trồng cây lâu năm, **là khiếu nại sai.**

- Các căn cứ bà Trần Thị Pói đưa ra để yêu cầu giải quyết khiếu nại là không có cơ sở để xem xét.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Pói, trú tại thôn Trại Nhạn, xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (lần đầu) là đúng.

Yêu cầu bà Trần Thị Pói thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày

15/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Pói.

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, bà Trần Thị Pói có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND xã Hữu Lũng, bà Trần Thị Pói và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BT, PBT Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Hữu Lũng;
- C, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Hiệp); BTCD tỉnh;
- Lưu: VT, (TTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học